

二、就業服務法

2. Luật Dịch vụ việc làm

中文重點

1. 外國學生在臺打工，原則上必須先取得勞動部核發的工作許可，取得許可後才能開始工作。
2. 不可以先上班、試做或接受訓練，再補辦工作許可。
3. 學期期間每星期工作時間最長為20小時；寒假及暑假不受每週20小時限制，但仍須遵守《勞動基準法》的工時規定。
4. 必須注意工作許可的有效期限，許可到期前應依規定重新申請。
5. 工作許可不等於可以無限制從事任何工作；工作內容仍須符合法律規定。
6. 不得將自己的工作許可、居留證或身分資料提供他人使用。
7. 未取得工作許可即工作，可能被處新臺幣3萬元以上、15萬元以下罰鍰，並可能被要求離境，影響後續居留及就學。
8. 雇主聘僱沒有工作許可的外國學生，也可能被處新臺幣15萬元以上、75萬元以下罰鍰。

Nội dung tiếng Việt

1. Sinh viên nước ngoài muốn làm thêm tại Đài Loan, về nguyên tắc phải xin giấy phép lao động do Bộ Lao động cấp trước khi bắt đầu làm việc.
2. Không được đi làm thử, làm trước hoặc tham gia huấn luyện có tính chất công việc rồi mới xin giấy phép sau.
3. Trong thời gian học chính thức, tổng thời gian làm việc không được vượt quá 20 giờ mỗi tuần. Trong kỳ nghỉ đông và nghỉ hè không bị giới hạn 20 giờ, nhưng vẫn phải tuân thủ quy định về thời giờ làm việc của Luật Tiêu chuẩn lao động.
4. Phải chú ý thời hạn của giấy phép lao động và xin gia hạn hoặc xin cấp lại trước khi hết hạn.

5. Có giấy phép lao động không có nghĩa là được làm bất kỳ công việc nào; nội dung công việc vẫn phải phù hợp với pháp luật.
6. Không được cho người khác sử dụng giấy phép lao động, thẻ cư trú hoặc thông tin cá nhân của mình.
7. Làm việc khi chưa có giấy phép có thể bị phạt từ 30.000 đến 150.000 Đài tệ, bị yêu cầu rời khỏi Đài Loan và ảnh hưởng đến quyền cư trú, học tập sau này.
8. Chủ sử dụng lao động thuê sinh viên nước ngoài không có giấy phép cũng có thể bị phạt từ 150.000 đến 750.000 Đài tệ.

參考：就業服務法第43、50及68條 、外國人在臺工作服務網